

Số: 76/2020/QĐST-HNGĐ

*Hòa Vang, ngày 17 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG, TP.ĐÀ NẴNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tán Nghị

2. Bà Lê Thị Hồng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 149/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Mạc Lê T, sinh năm 1995

Địa chỉ thường trú: Thôn S, xã Hòa N, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã Hòa P, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

*Bị đơn:* Ông Huỳnh T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn S, xã Hòa N, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

(Các đương sự đều có mặt).

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mạc Lê T và ông Huỳnh T.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cụ thể như sau:

1. Về con chung: Bà Mạc Lê T và ông Huỳnh T tự nguyện thỏa thuận:

Giao hai con chung Huỳnh Ngọc BT, sinh ngày 08/12/2013 và Huỳnh Bá TA, sinh ngày 20/7/2016 cho ông Huỳnh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi; bà Mạc Lê T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2. Về tài sản chung: Bà Mạc Lê T và ông Huỳnh T đều xác định vợ chồng không có tài sản chung.

3. Về nợ chung: Bà Mạc Lê T và ông Huỳnh T đều xác định vợ chồng không có nợ chung.

4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Thư tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Thư đã nộp tại biên lai thu số 0000421 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bà Thư đã nộp đủ án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Hòa Vang;
  - Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
  - UBND xã Hòa N, huyện Hòa Vang
- (Số 10/2015);
- Các đương sự;
  - Lưu hồ sơ;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Anh**